ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 616 /KH-UBND	*Huế, ngày 04 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai chuẩn hóa, tích hợp và hợp nhất các nền tảng số trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2026 - 2030

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về ban hành kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Chương trình hành động số 286/CTr-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2026 của UBND thành phố Huế về thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/4/2026 của Thành ủy Huế về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035;

Quyết định số 3125/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành tiêu chí, danh mục nền tảng số dùng chung thành phố Huế;

Quyết định số 3985/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của UBND thành phố Huế về việc phê duyệt Khung kiến trúc số thành phố Huế;

Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Kế hoạch triển khai Chuẩn hóa, tích hợp và hợp nhất các nền tảng số trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2026 - 2030, gồm các nội dung sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Chuẩn hóa, tích hợp và hợp nhất các nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố theo kiến trúc thống nhất; bảo đảm sử dụng dùng chung, kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu và tái sử dụng dịch vụ số trên phạm vi toàn thành phố; tuân thủ Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, Khung kiến trúc số thành phố Huế, Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu thành phố Huế và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia có liên quan. Kế thừa tối đa kết quả đầu tư hiện có, khắc phục tình trạng phân tán, trùng lặp chức năng, dữ liệu và đầu tư; nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành và khai thác các hệ thống số.

- Định hướng phát triển các hệ thống thông tin chuyên ngành theo hướng tích hợp, liên thông với các nền tảng số dùng chung của thành phố và các hệ thống thông tin quốc gia; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ số cho người dân.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2026 đến năm 2028): Tổ chức, chuẩn hóa và kết nối

- Tổ chức thống nhất 05 nền tảng số dùng chung toàn thành phố gồm: Nền tảng Giám sát nhiệm vụ, chỉ tiêu cơ quan nhà nước; Nền tảng số dùng chung toàn thành phố; Nền tảng Báo cáo số; Nền tảng Giám sát, điều hành đô thị thông minh; Nền tảng Hue-S.

- Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, tổ chức nền tảng số chuyên ngành theo định hướng mỗi cơ quan có 01 đầu mối thống nhất về nghiệp vụ, dữ liệu; ưu tiên kế thừa, tích hợp các hệ thống hiện có và khai thác nền tảng dùng chung của thành phố, của bộ, ngành Trung ương.

- 100% nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi Kế hoạch được xác định rõ phương án tích hợp, hợp nhất, kết nối và chia sẻ dữ liệu.

- Bảo đảm các nền tảng sau chuẩn hóa có khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của thành phố và với các nền tảng, hệ thống thông tin quốc gia theo quy định; dữ liệu được chuẩn hóa, quản lý theo thẩm quyền, ưu tiên khai thác lại dữ liệu đã có.

- Chỉ tiêu vận hành:

Bảo đảm 100% dữ liệu phát sinh từ các nền tảng số được kết nối, chia sẻ về Kho dữ liệu dùng chung của thành phố.

Bảo đảm tỷ lệ trùng lặp chức năng giữa các hệ thống sau khi thực hiện quy hoạch đạt mức 0%.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2029 đến năm 2030): vận hành, tối ưu và khai thác dữ liệu: Vận hành ổn định các nền tảng số; đánh giá hiệu quả, tối ưu chức

năng và hiệu năng hệ thống; đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn phục vụ khai thác dữ liệu, dự báo và chỉ đạo, điều hành.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai việc rà soát, tích hợp và hợp nhất các hệ thống thông tin, nền tảng và cơ sở dữ liệu theo đúng Danh mục và phương án đã được xác định tại Phụ lục Danh mục nền tảng số dùng chung và phương án tích hợp, hợp nhất các nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trên địa bàn thành phố Huế ban hành kèm theo Kế hoạch này.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn thành phố; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong quá trình rà soát, xây dựng phương án tích hợp, hợp nhất, nâng cấp hệ thống thông tin bảo đảm phù hợp với Khung kiến trúc số thành phố Huế; đồng thời tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đang quản lý, vận hành hệ thống rà soát hiện trạng, thống nhất phương án tích hợp, hợp nhất trước khi triển khai; tổng hợp danh mục và phương án của từng cơ quan, tổ chức rà soát mức độ phù hợp với Khung kiến trúc số thành phố. Hướng dẫn chuẩn hóa dữ liệu, kết nối, xác thực và phân quyền; tổ chức tập huấn phục vụ triển khai Kế hoạch.

- Định kỳ 06 tháng tổng hợp tình hình và kết quả triển khai, báo cáo UBND thành phố theo quy định.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở báo cáo nhu cầu kinh phí của các cơ quan, đơn vị liên quan và căn cứ khả năng ngân sách của thành phố, tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

3. Các sở, ban, ngành thành phố

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý theo Phụ lục. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Kế hoạch được ban hành, hoàn thiện phương án triển khai của cơ quan, trong đó xác định phân hệ nghiệp vụ, dữ liệu cần chuẩn hóa/chuyển đổi, nội dung tích hợp, nguồn lực và tiến độ thực hiện; gửi Sở Khoa học và Công nghệ để theo dõi, phối hợp.

- Tổ chức chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành; thực hiện chuyển đổi, tích hợp, hợp nhất, kiểm thử và nghiệm thu theo đúng tiến độ được giao; Cơ quan chủ trì tại Phụ lục chịu trách nhiệm quản lý nghiệp vụ, dữ liệu thuộc thẩm quyền; phân

công đơn vị đầu mối quản trị nền tảng, quản trị dữ liệu chuyên ngành và phối hợp xử lý các sự cố phát sinh.

- Rà soát, không đề xuất đầu tư mới hệ thống độc lập đối với chức năng đã có trên nền tảng dùng chung toàn thành phố, nền tảng chuyên ngành hoặc nền tảng quốc gia; trường hợp phát sinh yêu cầu đặc thù phải làm rõ căn cứ, phạm vi và phương án kết nối, chia sẻ dữ liệu.

Căn cứ Kế hoạch này, các Sở, ngành, địa phương chủ động tổ chức triển khai các nội dung, nhiệm vụ được giao hằng năm và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ về Sở Khoa học và Công nghệ vào trước ngày 10 tháng 6 và trước ngày 25 tháng 11 hằng năm, phục vụ tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc cần chỉnh sửa, bổ sung Kế hoạch, các Sở, ngành, địa phương chủ động báo cáo về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các phường, xã;
- VP.UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TTr.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thùy Giang

Phụ lục

DANH MỤC NỀN TẢNG SỐ DÙNG CHUNG VÀ PHƯƠNG ÁN TÍCH HỢP, HỢP NHẤT CÁC NỀN TẢNG SỐ, HỆ THỐNG THÔNG TIN, CƠ SỞ DỮ LIỆU TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HUẾ

(Kèm theo Kế hoạch số 616 /KH-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

STT	Nền tảng sau chuẩn hóa	Nền tảng số, HTTT, CSDL hiện có thực hiện tích hợp, hợp nhất	Hướng xử lý và phương án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I. NỀN TẢNG SỐ DÙNG CHUNG TOÀN THÀNH PHỐ						
1	Nền tảng Giám sát nhiệm vụ, chỉ tiêu cơ quan nhà nước	Nền tảng Giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước (https://gstt.hue.gov.vn);	Sử dụng Nền tảng Giám sát nhiệm vụ, chỉ tiêu cơ quan nhà nước làm nền tảng thống nhất quản lý chỉ tiêu, nhiệm vụ, tiến độ và kết quả thực hiện của các cơ quan nhà nước. Chuẩn hóa danh mục chỉ tiêu, nhiệm vụ, đơn vị thực hiện, kỳ theo dõi và phương thức cập nhật dữ liệu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	Năm 2027
2	Nền tảng số dùng chung toàn thành phố	- Nền tảng số hóa dùng chung (sohoa.hue.gov.vn) - Nền tảng làm việc số (cqs.hue.gov.vn) - Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (https://hue.egov.vn); - Hệ thống Quản lý lịch họp (https://hue.egov.vn); - Hệ thống họp không giấy tờ và tạo phiếu lấy ý kiến (https://ecabinet.hue.egov.vn). - Hệ thống Thư điện tử công vụ thành phố Huế (mail.hue.gov.vn)	Sử dụng Nền tảng số dùng chung toàn thành phố làm nền tảng lõi để tổ chức thống nhất các phân hệ quản lý văn bản, hồ sơ công việc, lịch công tác, giấy mời, họp không giấy tờ và lấy ý kiến. Rà soát, kế thừa chức năng, dữ liệu từ hue.egov.vn và ecabinet.hue.egov.vn; chuyển đổi vào phân hệ tương ứng trên nền tảng lõi, tránh duy trì hai đầu mối xử lý cùng nghiệp vụ. Tích hợp dịch vụ số hóa từ sohoa.hue.gov.vn, thư điện tử công vụ từ mail.hue.gov.vn và dịch vụ xác thực tập trung; không đồng nhất tích hợp dịch vụ với thay thế toàn bộ hệ thống. Thống nhất tài khoản, danh mục cơ quan, người dùng và luồng xử lý.	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND thành phố; các sở, ban, ngành	Tháng 6 năm 2027
		- Hệ thống lưu trữ hiện hành (luutru.hue.egov.vn)	Kết nối, tích hợp chức năng lưu trữ hiện hành từ luutru.hue.egov.vn; kế thừa hồ sơ, dữ liệu và kết nối quy trình lập hồ sơ, nộp lưu, tra cứu, khai thác theo phân quyền. Rà soát yêu cầu nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND thành	Tháng 6 năm 2028

			vụ lưu trữ, kiểm tra tính đầy đủ, toàn vẹn của hồ sơ trước khi chuyển đổi Văn phòng UBND thành phố phối hợp xác định yêu cầu nghiệp vụ, quy trình xử lý và kiểm thử; việc chuyển đổi, bàn giao phải bảo đảm công việc liên tục.		phố; các sở, ban, ngành	
3	Nền tảng Báo cáo số	- Hệ thống dữ liệu mở thành phố Huế (data.hue.gov.vn); - Nền tảng tích hợp, chia sẻ dùng chung cấp thành phố (tainguyen.hue.gov.vn); - Hệ thống Báo cáo số (https://bi.hue.gov.vn); - Dữ liệu báo cáo từ Hệ thống Thông tin báo cáo (https://baocao.hue.gov.vn); - Dữ liệu từ Nền tảng Giám sát nhiệm vụ, chỉ tiêu (https://gstt.hue.gov.vn) và các nền tảng chuyên ngành.	Sử dụng Nền tảng Báo cáo số để tổng hợp, phân tích, trực quan hóa dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành; khai thác dữ liệu từ Nền tảng Giám sát nhiệm vụ, chỉ tiêu, các nền tảng chuyên ngành và các nguồn dữ liệu được phép chia sẻ thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của thành phố. Đối với baocao.hue.gov.vn, chỉ khai thác dữ liệu được phép chia sẻ theo nhu cầu và phương án thống nhất với cơ quan quản lý hệ thống; không thay thế chức năng lập, gửi, tiếp nhận, tổng hợp báo cáo kinh tế - xã hội và liên thông với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia. Dữ liệu gốc được quản lý tại hệ thống tạo lập theo từng nghiệp vụ: nhiệm vụ, chỉ tiêu thuộc phạm vi giám sát trên Nền tảng Giám sát nhiệm vụ, chỉ tiêu; báo cáo kinh tế - xã hội; dữ liệu chuyên ngành tại hệ thống chuyên ngành tương ứng. Nền tảng Báo cáo số không thực hiện chức năng quản lý dữ liệu gốc; ưu tiên tái sử dụng dữ liệu đã có, hạn chế tổng hợp báo cáo thủ công.	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND thành phố; các sở, ban, ngành	Tháng 6 năm 2028
4	Nền tảng Giám sát, điều hành đô thị thông minh	- Hệ thống thông tin địa lý thành phố Huế - GisHue (gis.hue.gov.vn) - Hệ thống 3D Ngầm (3dngam.hue.gov.vn) - Hệ thống giám sát và phân tích camera (webquanly.hue.gov.vn)	Sử dụng Nền tảng Giám sát, điều hành đô thị thông minh làm nền tảng lõi phục vụ giám sát, cảnh báo và điều hành theo thời gian thực. Hợp nhất chức năng giám sát camera, hiển thị dữ liệu không gian và 3D vào các phân hệ của Nền tảng; tiếp tục sử dụng GisHue như dịch vụ bản đồ dùng chung.	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an thành phố; Sở Xây dựng; các cơ quan liên quan	Năm 2028

		- Hệ thống quản lý thông tin người nghiện (daims.hue.gov.vn) - Hệ thống số hóa hồ sơ nghiệp vụ PCCC và quản lý cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ (pccc.hue.gov.vn)	Đối với các hệ thống chuyên ngành Công an thành phố, chỉ thực hiện tích hợp dữ liệu, chỉ số, cảnh báo và thông tin phục vụ điều hành trong phạm vi được phép chia sẻ; không hợp nhất dữ liệu nghiệp vụ thuộc phạm vi bảo vệ theo quy định.			
5	Nền tảng Hue-S	- Cổng Chuyển đổi số thành phố Huế (dx.hue.gov.vn); - Hệ thống Hỏi đáp, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị - phản ánh hiện trường (tuongtac.hue.gov.vn); - Nền tảng ứng dụng Hue-S; - Hệ thống thông tin sản phẩm nông nghiệp thành phố Huế (https://nongsan.hue.gov.vn); - CSDL doanh nghiệp (https://thongtindoanhnghiep.hue.gov.vn); - Ứng dụng hỗ trợ khai thác và vận hành các tuyến xe buýt trên địa bàn thành phố (https://appbus.hue.gov.vn).	Sử dụng Hue-S làm đầu mối tương tác số thống nhất với người dân, doanh nghiệp, tổ chức và khách du lịch. Hợp nhất các chức năng cung cấp thông tin chuyển đổi số và tiếp nhận phản ánh, kiến nghị vào Hue-S; tích hợp quy trình xử lý, giám sát kết quả phản ánh với https://ioc.hue.gov.vn. Cổng thông tin điện tử thành phố tiếp tục vận hành theo quy định về cung cấp thông tin của cơ quan nhà nước và thực hiện tích hợp, chia sẻ nội dung, dữ liệu với Hue-S. Đối với thông tin sản phẩm nông nghiệp, doanh nghiệp và dịch vụ xe buýt, tích hợp dịch vụ tra cứu, khai thác dữ liệu được phép công khai trên Hue-S; cơ quan chuyên ngành tiếp tục quản lý, cập nhật dữ liệu gốc.	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND thành phố; các sở, ban, ngành, địa phương	Tháng 6 năm 2027
II. NỀN TẢNG SỐ DÙNG CHUNG CỦA CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN **(Nguyên tắc thực hiện:** Mỗi cơ quan chuyên môn xác định 01 nền tảng số chuyên ngành làm đầu mối thống nhất để quản lý, khai thác dữ liệu và các nghiệp vụ số thuộc phạm vi quản lý. Việc hình thành nền tảng ưu tiên kế thừa, chuẩn hóa, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu hiện có; sử dụng nền tảng dùng chung của thành phố, nền tảng của bộ, ngành Trung ương hoặc thuê dịch vụ công nghệ thông tin phù hợp. Chỉ xem xét bổ sung, nâng cấp hoặc phát triển mới khi các nền tảng, hệ thống hiện có chưa đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ và có nhu cầu thực tế, bảo đảm không trùng lặp chức năng, dữ liệu và đầu tư.)						
1	Nền tảng số dùng chung ngành Khoa học và Công nghệ	- Hệ thống Cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ thành phố Huế (detaikhoahoc.hue.gov.vn)	Tổ chức các hệ thống hiện có thành các phân hệ quản lý nhiệm vụ, kết quả khoa học và công nghệ, nhà khoa học; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; hỗ trợ quảng bá, kết nối thị trường và	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2028

		- Hệ thống quản lý các đối tượng đã công bố tiêu chuẩn chất lượng (tieuchuanchatluong.hue.gov.vn) - Hệ thống hỗ trợ xúc tiến thương mại bán sản phẩm (hueecom.hue.gov.vn)	thương mại hóa sản phẩm trên một nền tảng chuyên ngành thống nhất. Chuẩn hóa dữ liệu tổ chức, cá nhân, nhiệm vụ và hồ sơ chuyên ngành; tích hợp dữ liệu báo cáo với bi.hue.gov.vn và dữ liệu chỉ tiêu với gstt.hue.gov.vn.			
2	Nền tảng số dùng chung ngành Nội vụ	- Hệ thống Quản lý cán bộ, công chức, viên chức (nhansu.hue.gov.vn) - Hệ thống thông tin Cung - Cầu lao động (cungcauld.hue.gov.vn) - Hệ thống quản lý hồ sơ Người có công (ncc.hue.gov.vn) - Hệ thống đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính (danhgiacchc.hue.gov.vn) - Hệ thống Quản lý việc làm bền vững (vieclam.hue.gov.vn) - Hệ thống quản lý thông tin Lao động xã hội (qlttldxh.hue.gov.vn)	Hợp nhất các hệ thống thành các phân hệ: cán bộ, công chức, viên chức; cải cách hành chính; lao động - việc làm; người có công; lao động, xã hội. Hợp nhất chức năng cung - cầu lao động, việc làm bền vững và quản lý lao động, xã hội theo hướng dùng chung dữ liệu người lao động, doanh nghiệp, việc làm; tích hợp kết quả đánh giá cải cách hành chính với https://gstt.hue.gov.vn và https://bi.hue.gov.vn.	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan liên quan	Năm 2028
3	Nền tảng số dùng chung ngành Tài chính	- Phần mềm Cải cách tiền lương - Cơ sở dữ liệu giá tại địa phương (csdlgia.hue.gov.vn/giahanghoadichvu) - Cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý nhà nước chuyên ngành tài chính - Phần mềm Lập dự toán ngân sách nhà nước	Hợp nhất thành các phân hệ quản lý ngân sách - dự toán - tiền lương; giá; tài chính chuyên ngành; doanh nghiệp; kế hoạch và đầu tư. Hợp nhất các phần mềm quản lý dự án đầu tư, tiến độ, giải ngân, thẩm tra và quyết toán dự án theo hướng một dữ liệu dự án, một mã định danh và một quy trình cập nhật. Tích hợp số liệu tổng hợp với https://bi.hue.gov.vn và chỉ tiêu, tiến độ với https://gstt.hue.gov.vn.	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan liên quan	Năm 2028

		- Phần mềm một cửa - Thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành - Phần mềm quản lý CSDL các dự án đầu tư trong ngân sách và ngoài ngân sách (qldt.hue.gov.vn) - CSDL doanh nghiệp (thongtindoanhnghiep.hue.gov.vn) - Phần mềm quản lý các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố - CSDL và phần mềm quản lý nhà nước chuyên ngành Kế hoạch và Đầu tư - Phần mềm hệ thống thông tin tích hợp các cơ sở dữ liệu về quy hoạch (quyhoach.hue.gov.vn)				
4	Nền tảng số dùng chung ngành Công Thương	- Hệ thống Cơ sở dữ liệu năng lượng trọng điểm (nangluong.hue.gov.vn; cmsnangluong.hue.gov.vn) - Hệ thống quản lý CSDL Vật liệu nổ công nghiệp (vlncn.hue.gov.vn) - Hệ thống quản lý CSDL An toàn thực phẩm (sct.hue.gov.vn/ptb/antoanthucpham) - Hệ thống quản lý và cơ sở dữ liệu ngành Công Thương (đang triển khai).	Sử dụng Hệ thống quản lý và cơ sở dữ liệu ngành Công Thương đang được triển khai để hình thành nền tảng chuyên ngành thống nhất sau khi hoàn thành; không đề xuất hệ thống mới trùng lặp với nhiệm vụ này. Hợp nhất dữ liệu, nghiệp vụ năng lượng, vật liệu nổ công nghiệp và an toàn thực phẩm vào cơ sở dữ liệu ngành Công Thương; tổ chức thành các phân hệ nghiệp vụ sử dụng chung danh mục và dữ liệu chuyên ngành. Chuẩn hóa mã định danh, danh mục và xác định nguồn quản lý dữ liệu gốc. Thực hiện chuẩn hóa danh mục, dữ liệu chuyên ngành và triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu thông suốt với các nền tảng dùng chung của thành phố nhằm đảm bảo tính đồng bộ,	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng UBND thành phố	Năm 2028

			tránh trùng lặp và tối ưu hóa hiệu quả đầu tư công nghệ số.			
5	Nền tảng số dùng chung ngành Nông nghiệp và Môi trường	- Hệ thống CSDL dùng chung quản lý nguồn thải (moitruong.hue.gov.vn) - Hệ thống quản lý tài nguyên rừng và cảnh báo cháy rừng (pcccr.hue.gov.vn) - Hệ thống thông tin sản phẩm nông nghiệp thành phố Huế (nongsan.hue.gov.vn) - Hệ thống quản lý dữ liệu thiên tai và vận hành hồ chứa thành phố Huế (https://dulieuthientai.hue.gov.vn). - Hệ thống cơ sở dữ liệu hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai theo thời gian thực (http://csdlthientai.hue.gov.vn). - Hệ thống quản lý, giám sát lộ trình thu gom, vận chuyển rác và khối lượng rác thải trên địa bàn thành phố Huế (https://qlctr.hue.gov.vn).	Tổ chức thống nhất các phân hệ môi trường, nguồn thải, chất thải; tài nguyên rừng và cảnh báo cháy rừng; nông nghiệp; dữ liệu thiên tai, vận hành hồ chứa và hỗ trợ chỉ đạo phòng, chống thiên tai; tích hợp cảnh báo cháy rừng, biến đổi khí hậu với https://ioc.hue.gov.vn; tích hợp dịch vụ tra cứu, sản phẩm nông nghiệp với Hue-S theo nhu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp. Chuẩn hóa dữ liệu nguồn thải, thu gom, vận chuyển và khối lượng rác thải; kết nối, đối soát dữ liệu giữa dulieuthientai.hue.gov.vn và csdlthientai.hue.gov.vn, xác định nguồn cập nhật gốc của từng nhóm dữ liệu, tránh nhập trùng.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Xây dựng; các cơ quan liên quan	Năm 2028
6	Nền tảng số dùng chung ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Phần mềm quản lý Quảng cáo (qc.hue.gov.vn) - Hệ thống thông tin nguồn thành phố Huế (ttcs.hue.gov.vn) - Hệ thống Cơ sở dữ liệu Lễ hội thành phố Huế (lehoi.hue.gov.vn)	Tổ chức, hợp nhất và chuẩn hóa các hệ thống, cơ sở dữ liệu hiện có thành các phân hệ của Nền tảng số chuyên ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, gồm: văn hóa, di sản, quảng cáo, thông tin cơ sở, lễ hội, thể dục thể thao và du lịch. Sử dụng, kế thừa hệ thống quản lý thông tin chuyên ngành du lịch và các hệ thống hiện có làm thành phần của nền tảng; thống nhất dữ liệu về địa điểm, sự kiện, di sản, lễ hội, cơ sở lưu trú, doanh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ	Năm 2028

		- Hệ thống quản lý thông tin chuyên ngành Sở Du lịch (csdlsdl.hue.gov.vn)	nghiệp, khu/điểm du lịch và các đối tượng quản lý chuyên ngành. Tích hợp thông tin, sự kiện, lễ hội, điểm đến và dịch vụ phù hợp để cung cấp trên Hue-S; chia sẻ dữ liệu tổng hợp với Nền tảng Báo cáo số và các nền tảng dùng chung của thành phố. Ưu tiên kế thừa, tích hợp, mở rộng chức năng hiện có.			
7	Nền tảng số dùng chung ngành Giáo dục và Đào tạo	- Hệ thống quản lý thông tin Giáo dục Đào tạo (qlttgddt.hue.gov.vn) - Hệ thống Quản lý thư viện (qltv.hue.edu.vn) - Hệ thống Quản lý thu ngành Giáo dục Đào tạo (quanlyphi.hue.edu.vn) - Cổng thông tin Tuyển sinh (tuyensinh.hue.edu.vn) - Hệ thống Khảo thí và kiểm định chất lượng Giáo dục (khaothi.hue.edu.vn)	Rà soát, tổ chức tích hợp, hợp nhất các hệ thống quản lý thông tin giáo dục và đào tạo, thư viện, quản lý thu, tuyển sinh, khảo thí - kiểm định chất lượng thành các phân hệ hoặc dịch vụ thành phần của Nền tảng số chuyên ngành Giáo dục và Đào tạo. Thống nhất quản lý, khai thác dữ liệu về người học, cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý và các dữ liệu chuyên ngành theo thẩm quyền.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ sở giáo dục	Năm 2028
8	Nền tảng số dùng chung ngành Thanh tra	- Hệ thống quản lý về công tác thanh tra, kiểm tra (qlthanhtra.hue.gov.vn) - Hệ thống quản lý công tác tiếp công dân, xử lý đơn Khiếu nại, Tố cáo, Kiến nghị và phản ánh (kntc.hue.gov.vn)	Hợp nhất thành các phân hệ quản lý thanh tra, kiểm tra và tiếp công dân, xử lý đơn thư trên một nền tảng ngành; dùng chung danh mục cơ quan, đối tượng, hồ sơ, kỳ báo cáo. Ưu tiên kết nối, kế thừa hệ thống dùng chung của Thanh tra Chính phủ khi được đưa vào vận hành; tích hợp dữ liệu báo cáo với https://bi.hue.gov.vn theo quy định.	Thanh tra thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan liên quan	Năm 2028
9	Nền tảng số dùng chung ngành Y tế	Chưa có nền tảng số dùng chung chuyên ngành cấp thành phố; hiện đang khai thác các hệ thống, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định của Bộ Y tế và các hệ	Rà soát, xác định Nền tảng số dùng chung ngành Y tế làm đầu mối thống nhất đối với các nghiệp vụ, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Y tế. Ưu tiên kế thừa, kết nối các nền tảng, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Y tế, thành phố và các	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ sở y tế	Năm 2028

		thống phục vụ hoạt động của ngành.	đơn vị; chuẩn hóa dữ liệu và tổ chức kết nối, chia sẻ với các nền tảng dùng chung của thành phố. Trường hợp các hệ thống hiện có chưa đáp ứng yêu cầu thì nghiên cứu bổ sung chức năng, thuê dịch vụ hoặc phát triển mới theo nhu cầu thực tế, tránh trùng lặp.			
10	Nền tảng số dùng chung ngành Ngoại vụ	Chưa có nền tảng số dùng chung chuyên ngành; các nghiệp vụ hiện được thực hiện trên các hệ thống dùng chung và các công cụ, cơ sở dữ liệu theo quy định chuyên ngành.	Rà soát, xác định Nền tảng số dùng chung ngành Ngoại vụ làm đầu mối thống nhất đối với các nghiệp vụ, dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Sở Ngoại vụ. Ưu tiên khai thác các nền tảng dùng chung của thành phố, hệ thống của Bộ Ngoại giao và các hệ thống hiện có; chuẩn hóa, kết nối dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành và báo cáo. Chỉ bổ sung hoặc phát triển chức năng chuyên ngành khi có nhu cầu thực tế và các nền tảng hiện có chưa đáp ứng.	Sở Ngoại vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2028
11	Nền tảng số dùng chung ngành Tư pháp	Chưa có nền tảng số dùng chung chuyên ngành; hiện đang khai thác các hệ thống, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Tư pháp và các hệ thống dùng chung của thành phố.	Rà soát, xác định Nền tảng số dùng chung ngành Tư pháp làm đầu mối thống nhất đối với các nghiệp vụ, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Tư pháp. Ưu tiên sử dụng, kết nối và khai thác các nền tảng, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do Bộ Tư pháp triển khai và các nền tảng dùng chung của thành phố; chuẩn hóa dữ liệu và tổ chức chia sẻ theo quy định. Chỉ nghiên cứu bổ sung chức năng hoặc giải pháp của thành phố đối với các nghiệp vụ chưa được hệ thống Trung ương và nền tảng dùng chung đáp ứng.	Sở Tư pháp	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND cấp xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2028
12	Nền tảng số dùng chung ngành Xây dựng	Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm chuyên ngành xây dựng, quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng đang được khai thác; dữ liệu GIS và các dữ liệu	Rà soát, xác định Nền tảng số dùng chung ngành Xây dựng làm đầu mối thống nhất đối với các nghiệp vụ, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của ngành. Ưu tiên kế thừa các hệ thống chuyên ngành hiện có, dịch vụ GIS dùng chung và các nền tảng do Bộ Xây dựng triển khai; chuẩn hóa,	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; các cơ quan liên quan	Năm 2028

		liên quan trên nền tảng dùng chung của thành phố.	kết nối dữ liệu quy hoạch, xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và các dữ liệu chuyên ngành có liên quan. Chỉ bổ sung, nâng cấp hoặc phát triển chức năng mới đối với nội dung chưa được các hệ thống hiện có đáp ứng.			
13	Các phân hệ, chức năng phục vụ Văn phòng UBND thành phố trên nền tảng dùng chung	Các hệ thống, chức năng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và hoạt động của Văn phòng UBND thành phố hiện được tích hợp trên các nền tảng dùng chung của thành phố, gồm: quản lý văn bản và hồ sơ công việc; lịch công tác, giấy mời; họp không giấy tờ, lấy ý kiến; thông tin báo cáo; theo dõi nhiệm vụ, chỉ tiêu; lưu trữ hiện hành; thư điện tử và các chức năng có liên quan.	Không hình thành nền tảng chuyên ngành độc lập của Văn phòng UBND thành phố. Tổ chức nghiệp vụ trên các nền tảng dùng chung: văn bản, hồ sơ, lịch, giấy mời, họp, lấy ý kiến, kiểm soát hồ sơ trình và chương trình công tác trên nền tảng số dùng chung toàn thành phố; theo dõi nhiệm vụ, chỉ tiêu, kết luận và ý kiến chỉ đạo trên Nền tảng Giám sát nhiệm vụ, chỉ tiêu cơ quan nhà nước; tổng hợp, phân tích báo cáo trên Nền tảng báo cáo số. Văn phòng UBND thành phố chủ trì rà soát nghiệp vụ đặc thù chưa được đáp ứng, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xác định cụ thể chức năng hoặc dịch vụ thành phần cần bổ sung trên nền tảng phù hợp; thống nhất nguồn dữ liệu, quy trình cập nhật, phân quyền và trách nhiệm vận hành	Văn phòng UBND thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2028